

Bản án số: 05/2019/DS-ST

Ngày 27/3/2019.

Về việc: “*Tranh chấp về Hợp
đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN**

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Huy Hùng;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thường;

2. Ông Phạm Quốc Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thắng, Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham dự phiên
tòa:** Không tham gia.

Vào ngày 27 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, An Giang mở phiên tòa xét xử công khai vụ kiện dân sự thụ lý số **174/2018/TLST-DS** ngày 06/12/2018, về việc “*Tranh chấp về Hợp đồng vay tài sản*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2019/QĐST-DS ngày 27/02/2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Trần Tấn M, sinh năm 1967;

Nơi ở hiện nay: ấp VT1, xã VT, TS, An Giang.

2. *Bị đơn:* Ông Trần Ngọc Ánh Đ, sinh năm 1969;

Nơi cư trú: ấp VT1, xã VT, TS, An Giang.

(Vắng mặt bị đơn ông Trần Ngọc Ánh Đ; Đã tổng đạt hợp lệ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Tấn M ngày 31/10/2018 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa có nội dung như sau: Vào ngày 29 tết nguyên Đán năm 2017, ông Trần Ngọc Ánh Đ có đến hỏi vay của ông Trần Tấn M số tiền 20.000.000đ để trả nợ ngân hàng, thỏa thuận sau tết và ra giêng sẽ trả vốn, lãi theo thỏa thuận. Qua tết, ông M có đến nhà yêu cầu trả lại số tiền mà ông Đ đã mượn nhưng ông đã không thực hiện nên có gửi đơn khiếu nại ra ấp để nhờ giải quyết nhưng ông Đ vẫn không có mặt và cố tình kéo dài cho đến nay.

Nay ông Trần Tấn M yêu cầu ông Trần Ngọc Ánh Đ có trách nhiệm trả lại số tiền đã vay là 20.000.000đ và trả làm một lần, không yêu cầu tính lãi.

** Theo bản khai của bị đơn ông Trần Ngọc Ánh Đ ngày 21/01/2019 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án có nội dung như sau:* Ông Trần Ngọc Ánh Đ thừa nhận vào tết Nguyên Đán năm 2017 có vay của ông Trần Tấn M số tiền là 20.000.000đ với thỏa thuận như phía ông M trình bày, sau đó ông Đ có gửi trả lãi cho ông M số tiền 600.000đ và phần vốn cho đến nay vẫn chưa trả do hiện tại gia đình đang gặp khó khăn vẫn còn nợ nần bên ngoài và đang thi hành án trong số nợ khác.

Nay ông Trần Tấn M yêu cầu trả số nợ là 20.000.000đ và không tính lãi thì ông Trần Ngọc Ánh Đ đồng ý, tuy nhiên hiện tại đang gặp khó khăn nên xin cho hện thời hạn đến một năm sau sẽ trả dứt điểm. Tại phiên tòa, ông Đ vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ kiện và được thẩm tra tại phiên tòa, qua tranh luận công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận xét như sau:

[1] *Về tố tụng:* Đây là giao dịch dân sự về hợp đồng vay tài sản thuộc khoản 3 Điều 26, căn cứ Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thì Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn thụ lý đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa ông Trần Ngọc Ánh Đ vắng mặt lần thứ 2 và không lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa theo quy định pháp luật.

Về nội dung:

[2] Theo biên nhận ghi ngày 29/12/2017 AL có nội dung: “Ông Đ có nhận của ông M số tiền là 20.000.000đ”. Theo phía nguyên đơn ông Trần Tấn M thì khi cho mượn số tiền 20.000.000đ thì ông Trần Ngọc Ánh Đ trực tiếp nhận và có viết biên nhận ký tên nhưng đến nay vẫn chưa trả lại số tiền đã vay theo thỏa thuận nên yêu cầu bị đơn trả lại số tiền đã vay; Đồng thời, trong quá trình thu thập chứng cứ thì ông Trần Ngọc Ánh Đ thừa nhận có vay 20.000.000đ, chỉ trả lãi được 600.000đ và vốn đến nay vẫn chưa thanh toán. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 thì yêu cầu của ông Trần Tấn M là có căn cứ nên được chấp nhận, cần buộc ông Trần Ngọc Ánh Đ có trách nhiệm trả lại số tiền đã vay cho ông Trần Tấn M.

[3] Theo quy định tại khoản 1 Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015 quy định: “Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả”. Lẽ ra, trong trường hợp này bị đơn ông Trần Ngọc Ánh Đ phải chịu lãi đối với số tiền đã vay tương ứng với thời hạn chậm trả, tuy nhiên phía nguyên đơn ông Trần Tấn M không yêu cầu tính lãi, đây là sự tự nguyện của nguyên đơn và phù hợp pháp luật, đồng thời có lợi cho bị đơn nên cần được chấp nhận và Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[4] *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*: Do ông Trần Ngọc Ánh Đ bị buộc trách nhiệm trả nợ cho ông Trần Tấn M nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 và khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92; Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự 2015; Khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- *Xử*: Chấp nhận yêu cầu của ông Trần Tấn M. Buộc ông Trần Ngọc Ánh Đ có trách nhiệm trả cho ông Trần Tấn M số tiền đã vay tổng cộng là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

- *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*:

+ Ông Trần Ngọc Ánh Đ phải chịu 1.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm;

+ Ông Trần Tấn M không phải chịu án phí nên được hoàn lại 500.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo phiếu thu số 0009136 ngày 06/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, An Giang.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho các đương sự có mặt tham dự phiên tòa biết có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người vắng mặt tại phiên tòa hoặc vắng mặt khi tuyên án (có lý do chính đáng) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh An Giang.
- VKSND H.Thoại Sơn.
- Chi cục THADS H.Thoại Sơn.
- Các đương sự (Để thi hành).
- Lưu văn phòng.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

